

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐAK ĐOA  
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2020/HSST

Ngày: 23/4/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAK ĐOA - TỈNH GIA LAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Đào Minh Chính**.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Lưu Thông**.

2. Ông **Lê Văn Do**.

*Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Lê Hiền Băng** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

*Đại diện VKSND huyện Đak Đoa tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Ngọc Tiến** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2020/TLST-HS ngày 18/02/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2020/QĐXXST-HS, ngày 28/02/2020 và và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2020/HSST-QĐ ngày 13 tháng 3 năm 2020, đối với bị cáo:

**MAI CAO P**, sinh năm 1973 tại Bình Định; nơi cư trú: Tổ C, thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 7/12; con ông Mai S (đã chết) và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1930; bị cáo là con một trong gia đình; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền sự: Không.

Tiền án: 04 (bốn) tiền án.

- Ngày 05/5/1993, bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 14 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo bản án số 133/1993/HSPT, chấp hành án tại Trại giam Gia Trung Bộ Công an, ngày 23/01/2006 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống.

- Ngày 26/10/2006, bị Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo bản án số 10/2006/HSST, chấp

hành án tại Trại giam Đăk Trung, ngày 05/4/2008 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống.

- Ngày 05/3/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xử phạt 48 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo bản án số 60/2009/HSST, chấp hành án tại Trại giam Gia Trung, Bộ Công an, ngày 28/8/2012 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống.

- Ngày 13/6/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xử phạt 06 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, theo bản án số 80/2013/HSST, chấp hành án tại Trại giam Gia Trung, Bộ Công an đến ngày 28/02/2019 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống.

- Ngày 31/5/2019, thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai khởi tố vụ án, khởi tố bị can.

- Ngày 18/11/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum xử phạt 40 (bốn mươi) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 15/6/2019.

Bị cáo Mai Cao P hiện đang chấp hành án hình phạt tù tại Trại giam Gia Trung thuộc Tổng cục VIII Bộ Công an đóng tại huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai theo Quyết định đưa người chấp hành án phạt tù đến nơi chấp hành án số 417/QĐ-C10-P7 ngày 14/01/2020 của Cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Công an, có mặt tại phiên toà.

*\* Bị hại:*

1. Anh Lê Chí T, sinh năm 1969; nơi cư trú: Tổ dân ph, thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Anh T có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Chị Mai Thị Hồng H, sinh năm 1982; nơi cư trú: Tổ dân phố S, thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Chị H có đơn xin xét xử vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Từ khoảng 13 giờ 30 phút đến 14 giờ ngày 31/5/2019, Mai Cao P đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai, sau đó mang tài sản lên thành phố Pleiku bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, cụ thể như sau:

- **Vụ thứ nhất:** Vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 31/5/2019, Mai Cao P một mình điều khiển xe mô tô biển số 81B2-650.71, nhãn hiệu Honda Air Blade màu sơn trắng đen đi dạo quanh thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa với mục đích tìm nhà dân sơ hở để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 13 giờ 45 phút cùng ngày, Phước phát hiện cửa chính vào nhà của gia đình anh Lê Chí T đang mở nên P dừng xe bên ngoài đường rồi đi bộ vào nhà. Nhìn thấy anh T đang ngủ tại phòng khách, P đã lén lút vào bên trong nhà lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động hiệu Sam Sung A30, vỏ màu đen để trên bàn trong phòng khách rồi ra xe tẩu thoát.

- **Vụ thứ hai:** Khoảng 14 giờ ngày 31/5/2019, sau khi trộm cắp được tài sản của anh T, Phước tiếp tục điều khiển xe mô tô trên đi vào đường Nguyễn Trãi thuộc tổ 6, thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai cũng với mục đích trộm cắp tài sản. Khi đi đến trước cổng nhà chị Mai Thị Hồng H, P dừng xe ở đường trước cổng. Thấy cháu Huỳnh Công L (sinh năm 2013 con của chị H) đang chơi trước sân, P nói cháu L mở cửa cổng cho P vào nhà. Khi cháu L mở cửa, P đi vào trong nhà thấy chị H đang ngủ nên P đã lấy trộm một chiếc túi xách bên trong có một chiếc laptop nhãn hiệu Dell tại tủ gỗ đặt ở phòng khách rồi ra xe tẩu thoát.

Chiếc điện thoại di động và Laptop trên P đã bán cho một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) tại khu vực bến xe Đức Long thuộc phường Trà Bá, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai với số tiền 3.500.000 đồng.

Ngày 31/5/2019, anh Lê Chí T và chị Mai Thị Hồng H có đơn trình báo sự việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đak Đoa.

Theo Kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đak Đoa xác định:

- + Chiếc điện thoại di động hiệu Sam Sung A30 trị giá 5.000.000 đồng.
- + Chiếc Laptop nhãn hiệu Dell trị giá 3.200.000 đồng.

Ngoài ra, vào ngày 15/6/2019, Mai Cao P thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum khởi tố vụ án, khởi tố bị can và bắt tạm giam để điều tra, xử lý từ ngày 15/6/2019 về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 18/11/2019, Mai Cao P bị Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum xử phạt 40 (bốn mươi) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 76/2019/HSST.

\* Về vật chứng:

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Sam Sung A30 và một chiếc Laptop nhãn hiệu Dell bị cáo P đã bán cho một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) tại bến xe Đức Long thuộc phường Trà Bá, thành phố Pleiku, tỉnh Gia lai nên không thu hồi được.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Hon da Air Blade BKS 81B2-650.71 bị cáo Phước đã bán cho một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) tại thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai nên không thu hồi được.

\* Về dân sự: Anh Lê Chí T yêu cầu bị cáo Mai Cao P bồi thường số tiền 5.000.000 đồng và chị Mai Thị Hồng H yêu cầu bị cáo P bồi thường số tiền 3.200.000 đồng. Bị cáo P chưa bồi thường.

Với những tình tiết nêu trên, tại bản cáo trạng số 07/CT-VKS, ngày 18/02/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đak Đoa truy tố bị cáo Mai Cao P về tội “Trộm cắp tài sản” theo các điểm b, g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án đã khẳng định việc truy tố bị cáo Mai Cao P về

tội danh và điều luật như Cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Mai Cao P phạm tội “Trộm cắp tài sản” và áp dụng các điểm b, g khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự, xử phạt Mai Cao P từ 03 (Ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng. Tổng hợp với hình phạt 40 (bốn mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (15/6/2019) của bản án số 76/2019/HSST ngày 18/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Buộc bị cáo Mai Cao P phải chấp hành hình phạt chung từ 06 (sáu) năm 04 (bốn) tháng đến 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (15/6/2019).

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Mai Cao P phải bồi thường tổng cộng số tiền: 8.200.000 đồng, trong đó:

- + Bồi thường cho bị hại Lê Chí T số tiền 5.000.000 đồng.
- + Bồi thường cho bị hại Mai Thị Hồng H số tiền 3.200.000 đồng.

Tại lời nói sau cùng bị cáo P xin được hưởng mức án nhẹ nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đak Đoa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đak Đoa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Xét lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 13 giờ 30 phút đến 14 giờ ngày 31/5/2019, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu, bị cáo Mai Cao P đã lén lút chiếm đoạt một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung A30 của anh Lê Chí T trị giá 5.000.000 đồng và một chiếc Laptop nhãn hiệu Dell của chị Mai Thị Hồng H trị giá 3.200.000 đồng. Tổng tài sản chiếm đoạt là 8.200.000 đồng (Tám triệu hai trăm nghìn đồng) nên hành vi của bị cáo P đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Mai Cao P đã có 04 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” chưa được xóa án tích. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 28/02/2019 về địa phương sinh sống, bị cáo lại tiếp tục thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản tại địa bàn huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai và 03 vụ trộm cắp tài sản tại thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Bị cáo P không có nghề nghiệp gì và lấy việc trộm cắp tài sản làm nguồn sống chính nên bị cáo phải chịu tình tiết định

khung tăng nặng là “*Có tính chất chuyên nghiệp*” và “*Tái phạm nguy hiểm*” theo hướng dẫn tại Mục 5 Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do vậy, bản cáo trạng số 07/CT-VKS, ngày 18/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Mai Cao P về tội “Trộm cắp tài sản” theo các điểm b, g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Bị cáo Mai Cao P đã 05 lần chấp hành hình phạt tù nhưng bị cáo không tu dưỡng, rèn luyện bản thân. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 28/02/2019 đến tháng 5/2019 chỉ trong thời gian ngắn bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hành của bị cáo P là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây dư luận và ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn huyện Đak Đoa; thể hiện ý thức coi thường và bất chấp pháp luật. Do đó cần phải áp dụng bản án nghiêm khắc đối với bị cáo để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Mai Cao P phải chịu tình tiết tăng nặng “*Phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo đã có 04 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội xác định bị cáo là người có nhân thân xấu tại địa phương.

Sau khi xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, biết tuân thủ pháp luật.

Mặt khác, sau khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 31/5/2019 tại địa bàn huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai, bị cáo Mai Cao P tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tại địa bàn thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum vào ngày 15/6/2019 và tại bản án số 76/2019/HSST ngày 18/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum xử phạt 40 (bốn mươi) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (15/6/2019), hiện bản án này đã có hiệu lực pháp luật và bị cáo đang chấp hành bản án của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum mà lại bị xét xử về tội đã phạm trước khi có bản án này thì Tòa án quyết định hình phạt đối với tội đang bị xét xử, sau đó quyết định hình phạt chung quy định tại khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Đối với người mua tài sản do bị cáo trộm cắp được tại khu vực Bến xe Đức Long, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai nhưng không xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đak Đoa sẽ tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau.

Quá trình trộm cắp tài sản bị cáo Phước đã sử dụng xe mô tô hiệu Hon da Air Blade BKS 81B2-650.71, sau đó bị cáo đã bán cho một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch tại thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai nên không thu hồi được.

[6] Về các vấn đề khác:

*Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại Lê Chí T có đơn xin xét xử vắng mặt và có yêu cầu bị cáo P bồi thường số tiền 5.000.000 đồng; bị hại Mai Thị Hồng H có đơn xin xét xử vắng mặt và có yêu cầu bị cáo P bồi thường số tiền 3.200.000 đồng. Xét thấy, bị cáo P chưa bồi thường cho anh T và chị H nên yêu cầu của anh T và chị H là phù hợp với khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự buộc bị cáo Phước phải bồi thường.

*Về xử lý vật chứng:*

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Sam Sung A30 và một chiếc Laptop nhãn hiệu Dell bị cáo đã bán cho một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) tại bến xe Đức Long thuộc phường Trà Bá, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai và 01 xe mô tô nhãn hiệu Hon da Air Blade BKS 81B2-650.71 bị cáo P đã bán cho một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) tại thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai nên không thu hồi được vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[7] Về án phí: Bị cáo Mai Cao P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mai Cao P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Về điều luật áp dụng: Áp dụng các điểm b, g khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự.
3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Mai Cao P **03** (Ba) năm tù. Tổng hợp với hình phạt **40** (bốn mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (**15/6/2019**) của bản án số 76/2019/HSST ngày 18/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Buộc bị cáo Mai Cao P phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là **06** (Sáu) năm **04** (Bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (**15/6/2019**).
4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự và các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Mai Cao P phải bồi thường tổng cộng số tiền 8.200.000 đồng (Tám triệu hai trăm nghìn đồng), trong đó:
  - Bồi thường cho anh Lê Chí T 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

- Bồi thường cho chị Mai Thị Hồng H 3.200.000 đồng (Ba triệu hai trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Mai Cao P phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 410.000 đồng (Bốn trăm mười nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (**23/4/2020**) bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Đối với bị hại Lê Chí T và Mai Thị Hồng H vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Đak Đoa;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Đak Đoa;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**(Đã ký)**

**Đào Minh Chính**